

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 29-10-2025

V/v: Tranh chấp về ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Luân.

2. Bà Trần Thị Nơi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2025/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 8 năm 2025 về việc: "Tranh chấp về ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2025/QĐXX-ST ngày 07 tháng 10 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị D, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Xóm M, xã An Châu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Trần Văn W, sinh năm 1982.

Nơi thường trú: Thôn H, xã Phú Trạch, tỉnh Quảng Trị.

Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã Tiên La, tỉnh Hưng Yên.

(Chị D, anh W đều có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Cao Thị D trình bày:* Về hôn nhân chị và anh Trần Văn W kết hôn do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã IaKhai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (nay là xã Ia Krái, tỉnh Gia Lai) vào ngày 15/11/2002. Chị và anh Trần Văn W đăng ký kết hôn tại UBND xã IaKhai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (nay là xã Ia Krái, tỉnh Gia Lai) là do thời điểm đó chị và anh Trần Văn W đang làm công nhân quốc phòng tại Công ty 75, thuộc Binh đoàn 15 – Bộ Quốc phòng công ty có trụ sở tại xã IaKhai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (nay là xã Ia Krái) nên chị và anh W đã đăng ký kết hôn ở đó. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 02 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, khác biệt về văn hóa, trong cuộc sống vợ chồng không quan tâm nhau. Mâu thuẫn vợ chồng ngày

càng căng thẳng, chị và anh W đã sống ly thân nhau từ năm 2005 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Văn W. Về nuôi con chung chị và anh Trần Văn W không có con chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về chia tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, do công việc bận nên chị xin vắng mặt tại phiên tòa.

** Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị đơn anh Trần Văn W trình bày:* Về hôn nhân anh và chị Cao Thị D kết hôn do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ia Khai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (nay là xã Ia Krái, tỉnh Gia Lai) vào ngày 15/11/2002. Chị và anh Trần Văn W đăng ký kết hôn tại UBND xã Ia Khai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (nay là xã Ia Krái, tỉnh Gia Lai) là do thời điểm đó chị và anh Trần Văn W đang làm công nhân quốc phòng tại Công ty 75, thuộc Binh đoàn 15 – Bộ Quốc phòng công ty có trụ sở tại xã Ia Khai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (nay là xã Ia Krái) nên chị và anh W đã đăng ký kết hôn ở đó. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một năm thì anh phát hiện chị D có quan hệ bất W với người đàn ông khác. Anh và chị D đã sống ly thân nhau từ năm 2005 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị D xin ly hôn anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn với chị Cao Thị D. Về nuôi con chung anh và chị Cao Thị D không có con chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về chia tài sản chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết, do công việc bận nên anh xin vắng mặt tại phiên tòa.

** Tại biên bản xác minh với đại diện W quyền thôn An Nhân, xã Tiên La ngày 24 tháng 9 năm 2025 có nội dung:* Anh Trần Văn W, sinh năm 1982 hiện đang làm công nhân tại công ty giày da KimTop và có đăng ký tạm trú tại thôn An Nhân, xã Tiên La, tỉnh Hưng Yên. Quá trình anh W sinh sống tại địa phương không có điều tiếng, vi phạm gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, chị D, anh W đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử: Về hôn nhân xử cho chị Cao Thị D được ly hôn anh Trần Văn W; về nuôi con chung không có nên không đặt ra giải quyết; về chia tài sản chung không yêu cầu, không đặt ra giải quyết; về án phí chị D phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Chị Cao Thị D khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Văn W, anh Trần Văn W hiện đang cư trú tại thôn An Nhân, xã Tiên La, tỉnh Hưng Yên, do đó, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28,

điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Hưng Yên.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] *Về hôn nhân*: Chị Cao Thị D kết hôn với anh Trần Văn W tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ia Khai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (nay là xã Ia Krái, tỉnh Gia Lai) vào ngày 15/11/2002, là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hòa thuận, hạnh phúc thì đến năm 2005 thì chị D và anh W xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn theo chị D là do bất đồng quan điểm sống, khác biệt về văn hóa, trong cuộc sống vợ chồng không quan tâm nhau, còn theo anh W là do chị D có quan hệ bất W với người đàn ông khác. Chị D và anh W đã sống ly thân nhau từ năm 2005 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị D và anh W đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị D, xử cho chị D được ly hôn anh W là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị Cao Thị D và anh Trần Văn W không có con chung, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] *Về chia tài sản chung*: Chị Cao Thị D và anh Trần Văn W không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Hưng Yên về hướng giải quyết vụ án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] *Về án phí*: Chị Cao Thị D phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] *Về quyền kháng cáo*: Chị Cao Thị D và anh Trần Văn W có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Xử ly hôn giữa chị Cao Thị D và anh Trần Văn W.
2. *Về nuôi con chung*: Chị Cao Thị D và anh Trần Văn W không có con chung, không xem xét giải quyết.
3. *Về chia tài sản chung*: Chị Cao Thị D và anh Trần Văn W không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Cao Thị D phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000806 ngày 26/8/2025 của Phòng THADS Khu vực 8 – Hưng Yên (chị D đã nộp đủ tiền án phí).

5. *Về quyền kháng cáo*: Chị Cao Thị D và anh Trần Văn W có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND Khu vực 8 – Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Ia Krái, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: HS-HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Khánh

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Khánh

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Khánh

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Khánh

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Khánh